

Bản án số 52/2023/HS-PT
Ngày 31/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Ng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Anh S và ông Trần Quốc C

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 242/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HS-ST ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Hoàng Nghĩa Ng, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 6 năm 1990 tại huyện C, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm C, xã C huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Nghĩa A và bà Võ Thị L ; có vợ L Thị O và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/6/2015 bị Công an huyện C xử phạt 500.000 đồng về hành vi đánh nhau tại Quyết định xử phạt vi phạm hành Ch số 65/QĐ-XPVPHC. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2021 đến ngày 03/01/2022, bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thị Hoài Ph, tên gọi khác: Không; sinh ngày 11 tháng 8 năm 1993 tại huyện C, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm C, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà L Thị H ; có chồng L Văn H và 05 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày

19/01/2021 bị Công an huyện C xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc tại Quyết định xử phạt vi phạm hành Ch số 13/QĐ-XPVPHC. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 03/01/2022, bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt.

Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng Ngh Tòa án không triệu tập:
Nguyễn Thị Th, Cao Thị L, Ngô Thị H, Nguyễn Thị T, Trần Thị Ch, Châu Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 30 phút, ngày 25/12/2021, Cao Thị L đi về nhà ở của mình thì thấy Hoàng Nghĩa Ng đang ở trong nhà, do có thỏa Th từ trước nên L đưa điện thoại di động NOKIA 105, màu xanh, có số thuê bao 0963.477.810 và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, có số thuê bao 0763.105.367, có tài khoản facebook “phong châu nam” của L cho Hoàng Nghĩa Ng để Ng nhận tin nhắn ghi số lô, số đề. Cụ thể tại điện thoại di động NOKIA 105, màu xanh, có số thuê bao 0963.477.810 Hoàng Nghĩa Ng đã nhận của các đối tượng sau:

Nhận ghi số lô của Châu Thị Th (sinh năm 1985, trú tại xóm C, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An) đã sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0941.173.94 của Th nhận tin nhắn từ số thuê bao di động 0398.050.685 của một người tên Dũng (không biết họ, tên địa chỉ cụ thể) 200 điểm số lô (23.000 đồng/ 01 điểm số lô) với số tiền 4.600.000 đồng. Sau đó, Th sử dụng ứng dụng messenger có tài khoản "thần nam" nhắn tin đến tài khoản “phong châu nam” của Cao Thị L 200 điểm số lô (22.000 đồng/ 01 điểm số lô) với số tiền 4.400.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn, Hoàng Nghĩa Ng nhắn tin lại cho Châu Thị Th "ok", tức là Ng đã nhận được tin nhắn đánh 200 điểm lô của Th.

Nhận ghi số lô của Trần Văn Ngh (sinh năm 1985, trú tại xóm C, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An) sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0916.607.296 của Ngh nhắn tin đến số thuê bao 0963.477.810 của Cao Thị L 50 điểm số lô (22.000 đồng/ 01 điểm số lô) với số tiền là 1.100.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn, Hoàng Nghĩa Ng nhắn tin lại cho Ngh "ok", tức là Ng đã nhận được tin nhắn ghi số lô của Ngh.

Nhận ghi số lô, số đề của Nguyễn Thị T sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0366.584.186 của T nhắn tin đến số thuê bao di động 0963.477.810 của L gồm: 800 điểm số lô (22.000 đồng/ 01 điểm số lô) với số tiền 17.600.000 đồng và 150.000 đồng tiền số đề. Sau khi nhận được tin nhắn, Hoàng Nghĩa Ng nhắn tin lại cho T "ok", tức là Ng đã nhận được tin nhắn ghi số lô, số đề của chị T.

Tại điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, có số thuê bao 0763.105.367 Hoàng Nghĩa Ng đã nhận của các đối tượng sau:

Nhận số lô, số đề của Nguyễn Thị Hoài Ph với cách thức Nguyễn Thị Hoài Ph nhận ghi số lô, số đề của các khách qua đường (Ph không biết họ tên, địa chỉ của những người này) vào ngày 25/12/2021 gồm: 5.911 số lô (giá 23.000 đồng/ 01 điểm số lô) với số tiền là 135.953.000 đồng; 130 số đề ba càng (giá 1.000 đồng/ 01 số đề ba càng) với số tiền 130.000 đồng; 19 điểm lô xiên (giá 10.000đ đồng/ 01 điểm lô xiên), với số tiền 190.000 đồng; 4.326 số đề (giá 1.000 đồng/ 01 số đề), tính cứ 5.000 đồng tiền số đề thì thêm cho khách 1.000 đồng, tổng số tiền đề là 3.605.000 đồng. Tổng số tiền Ph nhận của khách đi đường là 139.878.000 đồng. Sau khi nhận của khách xong, Ph tổng hợp lại và sử dụng điện thoại nhãn hiệu Oppo có số thuê bao 0329.627.498 nhắn tin chuyển toàn bộ số lô, số đề trên cho Hoàng Nghĩa Ng qua số thuê bao di động 0763.105.367 với giá tiền 21.800 đồng/ 01 điểm số lô, 1.000 đồng/ 01 số đề ba càng; 6.800 đồng/01 điểm lô xiên; 730 đồng/ 01 số đề. Tổng số tiền Hoàng Nghĩa Ng nhận số lô, số đề của Nguyễn Thị Hoài Ph là 132.276.980 đồng. Sau khi nhận tin nhắn của Ph, Ng đồng ý và nhắn tin lại "ok" thì Ph chuyển khoản trả cho Ng 40.000.000 đồng. Như vậy, Nguyễn Thị Hoài Ph đã thu lợi 7.601.020 đồng.

Nhận số lô, số đề của Ngô Thị H với cách thức H ghi số lô, số đề của các khách qua đường (H không biết họ tên, địa chỉ của những người này) gồm: 1320 điểm số lô (giá 23.000 đồng/ 01 điểm số lô) với số tiền là 30.360.000 đồng; 480 số đề ba càng (1.000 đồng/ 01 số đề ba càng) với số tiền 480.000 đồng, 10 điểm số lô xiên (giá 10.000 đồng/ 01 điểm lô xiên) với số tiền 100.000 đồng, 7.490 số đề (1.000 đồng/ 01 số đề, cứ 5.000 đồng tiền đề thì H thêm cho khách 1.000 đồng) với số tiền 6.241.600 đồng. Tổng số tiền lô, đề H nhận của khách đi đường 37.181.600 đồng. Sau đó, H sử dụng điện thoại số thuê bao 0342.615.937 nhắn 11 tin chuyển toàn bộ số lô, số đề trên cho Hoàng Nghĩa Ng qua số thuê bao di động 0763.105.367 với giá tiền 22.000 đồng/ 01 điểm số lô, 1.000 đồng/ 01 số đề ba càng; 6.800 đồng/ 01 điểm lô xiên; 750 đồng/ 01 số đề. Tổng số tiền Hoàng Nghĩa Ng nhận số lô, số đề của Ngô Thị H là 35.205.500 đồng. Sau khi nhận được các tin nhắn của H, Ng đồng ý và nhắn tin lại "ok". Như vậy, Ngô Thị H đã thu lợi 1.976.100 đồng.

Nhận số lô, số đề của Ngô Văn Đạo (sinh năm 1985, trú tại xóm Hồng Thái, xã C huyện C, tỉnh Nghệ An) 70 điểm số lô (22.000 đồng/ 01 điểm số lô), với số tiền là 1.540.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn, Ng nhắn tin lại "ok", tức là Ng đã nhận được tin nhắn ghi số lô, số đề của Đạo.

Ngoài ra, Hoàng Nghĩa Ng còn nhận số lô, số đề của một số người nữa nhưng Ng không nhớ họ tên, địa chỉ cụ thể.

Sau khi nhận các số lô, số đề của Nguyễn Thị T, Châu Thị Th, Trần Văn Ngh, Ngô Thị H, Ngô Văn Đạo và một số người khác (Ng không nhớ họ tên, địa chỉ cụ thể) thì Hoàng Nghĩa Ng tổng hợp lại rồi sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, có số thuê bao 0763.105.367 nhắn tin chuyển số lô, số đề qua số điện thoại 0335.247.112 của Nguyễn Thị Th gồm: 4.160 điểm số lô (21.800 đồng/ 01 điểm số lô) với số tiền là 90.688.000 đồng; 10 điểm lô xiên (6.800 đồng/ 01 điểm lô xiên) với số tiền 68.000 đồng; 10.777.720 đồng tiền số đề. Tổng số tiền Nguyễn Thị Th nhận số lô, số đề của Hoàng Nghĩa Ng là 101.533.720 đồng, Ng chưa thanh toán tiền cho Th, thu lợi 427.800 đồng. Trong đó có các số lô, số đề của Nguyễn Thị T, Châu Thị Th, Trần Văn Ngh, Ngô Thị H, Ngô Văn Đạo có tổng số tiền là 58.873.700 đồng. Còn 480.000 đồng tiền số đề ba càng Hoàng Nghĩa Ng nhận của Ngô Thị H và toàn bộ số lô, số đề nhận của Nguyễn Thị Hoài Ph, thì Hoàng Nghĩa Ng sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, có số thuê bao 0763.105.367 chuyển cho Hoàng Thị Thương (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) qua số điện thoại 0327.553.698 lưu tên “N” gồm: 5.911 điểm số lô (21.800 đồng/ 01 điểm số lô) với số tiền là 128.859.800 đồng; 610.000 đồng số đề ba càng; 19 điểm lô xiên (680 đồng/ 01 điểm lô xiên) với số tiền 129.200 đồng; 4.326 số đề (730 đồng/ 01 số đề) với số tiền 3.157.980 đồng. Tổng số tiền lô, đề Ng chuyển cho Thương là 132.756.980 đồng.

Ngoài ra, vào 17 giờ 49 phút, ngày 25/12/2021, Nguyễn Thị Th còn đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với Trần Thị Ch. Trước đó vào hồi 17 giờ cùng ngày tại dọc đường 542C thuộc xóm Hồng Thái, xã Hưng Thông, huyện Hưng Nguyên, Trần Thị Ch nhận ghi số lô, số đề của các khách qua đường (Ch không biết, không nhớ tên, tuổi, địa chỉ của những người này) gồm: 280 điểm số lô (21.800 đồng/ 01 điểm số lô) với số tiền là 6.160.000 đồng; 30.000 đồng tiền số đề ba càng; 12 điểm lô xiên (6.800 đồng/ 01 điểm lô xiên) với số tiền 81.600 đồng; 2.325.000 đồng tiền số đề. Tổng số tiền Ch nhận của khách là 8.635.000 đồng. Sau đó, Ch sử dụng điện thoại di động oppo màu đen tím, có số thuê bao 0921.932.639 nhắn tin chuyển số lô, số đề qua số điện thoại 0335.247.112 của Nguyễn Thị Th gồm: 280 điểm số lô (21.800 đồng/ 01 điểm số lô) với số tiền là 6.104.000 đồng; 30.000 đồng tiền số đề ba càng; 12 điểm lô xiên (680 đồng/ 01 điểm lô xiên) với số tiền 81.600 đồng; 2.037.000 đồng tiền số đề. Tổng số tiền Th nhận số lô, số đề với Ch là 8.252.600 đồng, Ch chưa thanh toán tiền cho Th. Như vậy, Trần Thị Ch thu lợi số tiền 382.400 đồng từ việc nhận ghi số lô, số đề từ khách đi đường sau đó chuyển số lô, số đề cho Th.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Nguyên đã thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 Prime màu vàng của Châu Thị Th; 01 điện thoại di động OPPO màu đen tím và

số tiền 2.000.000 đồng của Trần Thị Ch; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, 01 cuốn sổ bên trong có nhiều tờ giấy kẻ ngang, có 21 tờ viết các chữ, số của Cao Thị L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, và số tiền 40.000.000 đồng của Hoàng Nghĩa Ng; 01 điện thoại di động OPPO F1S, màu hồng, số kiểu A1601 của Nguyễn Thị Hoài Ph; 01 điện thoại di động SAMSUNG galaxy A03s, màu xanh và số tiền 1.800.000 đồng của Ngô Thị H; 01 điện thoại di động IPHONE X, màu trắng của Trần Văn Ngh; 01 điện thoại di động OPPO F5, màu vàng của Ngô Văn Đạo; 01 điện thoại di động realme C11 2021 màu xanh của Nguyễn Thị T.

Bản Cáo trạng số 26/VKS-HS ngày 16 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Th, Hoàng Nghĩa Ng, Cao Thị L, Châu Văn H, Nguyễn Thị Hoài Ph về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Trần Thị Ch, Ngô Thị H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HSST ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên đã quyết định:

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 321; điểm t, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Nghĩa Ng 19 (mười chín) tháng tù. Phạt bổ sung số tiền 12.000.000 đ (mười hai triệu đồng);

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54 và Điều 38 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hoài Ph 13 (mười ba) tháng tù. Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đ (mười triệu đồng).

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS truy thu, nộp ngân sách nhà nước: Truy thu từ Nguyễn Thị Hoài Ph số tiền 7.601.020 (bảy triệu, sáu trăm linh một nghìn, không trăm hai mươi triệu đồng) đồng do thu lợi bất Ch mà có; số tiền 92.276.980 đ (chín mươi hai triệu, hai trăm bảy mươi sáu nghìn, chín trăm tám mươi đồng) là tiền đánh lô, đánh đề Ph nhận từ khách.

Ngoài ra, bản án còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị Th, Cao Thị L, Ngô Thị H, Nguyễn Thị T, Trần Thị Ch, Châu Văn H; xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 20 tháng 8 năm 2022, bị cáo Nguyễn Thị Hoài Ph có đơn kháng cáo với nội dung: Đề Ngh cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt Ch và hình phạt bổ sung (phạt tiền).

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, bị cáo Hoàng Nghĩa Ng có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ng và bị cáo Ph giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm, đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Nghĩa Ng, Nguyễn Thị Hoài Ph; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Nghĩa Ng, Nguyễn Thị Hoài Ph.

Bị cáo Ng, Ph không tranh luận.

Bị cáo Ng, Ph nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo Hoàng Nghĩa Ng, Nguyễn Thị Hoài Ph được gửi trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo và hình phạt áp dụng: Căn cứ các tài liệu chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, lời khai của các bị cáo có tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo Ph tại phiên tòa, là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người liên quan và phù hợp với các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc lập hồ 17h55 ngày 25/12/2021 tại ki ốt quán ăn của Châu Thị Th, Biên bản sự việc lập hồ 18h20 ngày 25/12/2021 tại xóm Hồng Thái, xã Hưng Thông, Biên bản khám xét khẩn cấp hồ 19h30 ngày 25/12/2021 tại nhà Cao Thị L, Biên bản khám xét hồ 19h30 ngày 25/12/2021 tại chỗ ở của Hoàng Nghĩa Ng. Có đủ cơ sở kết luận: Vào hồ 17 giờ 30 phút ngày 25/12/2012, tại nhà ở của Cao Thị L, Châu Văn H địa chỉ xóm Hồng Phong, xã Hưng Thông, huyện Hưng Nguyên, Hoàng Nghĩa Ng, Cao Thị L đã đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại di động, tin nhắn mạng xã hội facebook với Châu Thị Th số tiền 4.400.000 đồng; với Trần Văn Ngh (sinh năm: 1985, trú tại xóm Hồng Lĩnh, xã Hưng Thông huyện Hưng Nguyên) số tiền 1.100.000 đồng; với Nguyễn Thị T số tiền 17.750.000 đồng; với Nguyễn Thị Hoài Ph số

tiền 132.276.980 đồng; với Ngô Thị H số tiền 35.205.500 đồng; với Ngô Văn Đạo (sinh năm: 1985, trú tại xóm Hồng Thái, xã Hưng Thông huyện Hưng Nguyên, Nghệ An) số tiền là 1.540.000 đồng. Sau khi nhận số lô, số đề từ các đối tượng trên, Hoàng Nghĩa Ng tổng hợp lại và đánh bạc với bằng hình thức ghi số lô, số đề với Nguyễn Thị Th với số tiền 101.533.720 đồng tiền số lô, số đề để thu lợi 427.800 đồng và đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với Hoàng Thị Thương (Không xác định được địa chỉ cụ thể) với số tiền 132.756.980 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xử phạt Hoàng Nghĩa Ng 19 tháng tù, phạt tiền 12.000.000 đồng; xử phạt Nguyễn Thị Hoài Ph 13 tháng tù, phạt tiền 10.000.000 đồng và truy thu số tiền thu lợi bất Ch, tiền thu từ những người đánh bạc của Ph là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Hoàng Nghĩa Ng và Nguyễn Thị Hoài Ph:

[3.1] Bị cáo Hoàng Nghĩa Ng có vai trò đầu vụ với việc bị cáo đã sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất trong vụ án là 234.290.700 đồng. Trong đó, bị cáo đã trực tiếp thu chi số tiền đánh lô, đề với Nguyễn Thị Hoài Ph là 132.276.980 đồng và đánh bạc với bằng hình thức ghi số lô, số đề với Nguyễn Thị Th số tiền 101.533.720 đồng để thu lợi 427.800 đồng. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo.

[3.2] Bị cáo Nguyễn Thị Hoài Ph nhận ghi số lô, số đề của khách qua đường với tổng số tiền 139.878.000 đồng. Sau đó, tổng hợp lại chuyển cho Ng với tổng số tiền 132.276.980 đồng, thu lợi bất Ch số tiền 7.601.020 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo là đồng phạm với vai trò thực hành, phạm tội lần đầu và có vai trò không đáng kể trong vụ án nên áp dụng khoản 2 Điều 54 xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và phạt tiền 10.000.000đ là có căn cứ và đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới: bị cáo được tặng Giấy khen do có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và cứu người đuối nước, tình tiết giảm nhẹ này chưa được cấp sơ thẩm áp dụng. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ph, sửa án sơ thẩm, giảm hình phạt đối với bị cáo Ph, giữ nguyên hình phạt bổ sung.

[4] Án phí:

[4.1] Kháng cáo của bị cáo Hoàng Nghĩa Ng không được chấp nhận, bị cáo Ng phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4.2] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hoài Ph được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng Ngh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng Ngh Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo bị cáo Hoàng Nghĩa Ng, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Nghĩa Ng.

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 321; điểm t, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Nghĩa Ng 19 (mười chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 25/12/2021 đến ngày 03/01/2022. Phạt bổ sung bị cáo 12.000.000 đ (mười hai triệu đồng).

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hoài Ph, sửa bản án sơ thẩm, giảm mức phạt tù cho bị cáo Ph, giữ nguyên mức phạt tiền.

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54 và Điều 38 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hoài Ph 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ 26/12/2021 đến ngày 03/01/2022. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đ (mười triệu đồng).

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS truy thu, nộp ngân sách nhà nước: Truy thu từ Nguyễn Thị Hoài Ph số tiền 7.601.020đ (bảy triệu, sáu trăm linh một nghìn, không trăm hai mươi triệu đồng) do thu lợi bất Ch mà có; số tiền 92.276.980đ (chín mươi hai triệu, hai trăm bảy mươi sáu nghìn, chín trăm tám mươi đồng) là tiền đánh lô, đánh đề Ph nhận từ khách.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Ngh quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Nghĩa Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Nguyễn Thị Hoài Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng Ngh đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng Ngh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- CQĐT Công an huyện C;
- CQTHAHS Công an huyện C;
- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã C, huyện c
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy Ng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện Hưng Nguyên;
- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- CQĐT Công an huyện Hưng Nguyên;
- CQTHAHS Công an huyện Hưng Nguyên;
- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy Ngc

